

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**
Bản án: 05/2022/HS-ST
Ngày: 18/01/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Trường

2. Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng, là kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/TLST-HS, ngày 15 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đàm Văn H, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1958, tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Hộ khẩu thường trú: số nhà 438/21H, đường Lê Hồng Phong, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: 1/597 Thuận Giao 25, tổ 1, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, tp Thuận An, tỉnh Bình Dương. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: Buôn bán. Tiền án, tiền sự: Không. Cha: Đàm Văn A, sinh năm 1929 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1933 (đã chết). Gia đình có 06 anh em, Đàm Văn H1 là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1960 (đã ly hôn) và hiện nay đang sống chung với bà Nguyễn Thị D (không đăng ký kết hôn). Có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 2001.

Bị cáo bị bắt ngày 05/11/2021 theo Quyết định truy nã số 04 ngày 19/01/2009 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh theo Lệnh tạm giam số 45 ngày 08/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh – có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Huỳnh Quang T, sinh năm 1973; trú tại: số 25 Hoàng Văn Thụ, tổ 2, khu phố 3, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận – có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2006, Đàm Văn H, sinh năm 1958, trú số nhà 438/21 H, đường Lê Hồng Phong, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh có quen biết với Đinh Văn L, sinh năm 1963, trú thôn Cư Thanh, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh H là tài xế xe khách chạy tuyến Nha Trang – Thành phố Hồ Chí Minh, thường đậu xe khách tại bến xe Miền Đông. Đàm Văn H có nói với Đinh Văn L là làm được giấy phép lái xe ô tô cho những người không cần học và không cần thi.

+ Khoảng cuối năm 2006, Đinh Văn L nghe Huỳnh Quang T, sinh năm 1973, trú khu phố 9, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, là tài xế xe khách chạy tuyến Đức Linh – thành phố Hồ Chí Minh, thường đậu xe khách tại Bến xe Miền Đông nói có người cần làm giấy phép lái xe ô tô nhưng không học, không thi nên Đinh Văn L nói với Huỳnh Quang T là có người làm được. Vì vậy, Huỳnh Quang T nhờ Đinh Văn L làm giấy phép lái xe ô tô hạng C cho Trương Q, sinh năm 1969 ở thôn Lạc Hóa 2, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận và giấy phép lái xe hạng E cho Huỳnh Quang Tú (em ruột Huỳnh Quang T) ở khu phố 9, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Đinh Văn L đồng ý và điện thoại cho Đàm Văn H hỏi giá Đàm Văn H trả lời mỗi hồ sơ và giấy phép lái xe ô tô là 7.500.000 đồng. Sau đó Đinh Văn L nhận trước của Huỳnh Quang T 10.000.000 đồng, ảnh, bản photo giấy chứng minh nhân dân, hộ khẩu của Trương Q và Huỳnh Quang Tú rồi giao lại cho Đàm Văn H. Khoảng 15 ngày sau, Đàm Văn H điện thoại báo cho Đinh Văn L biết đã làm xong giấy phép lái xe ô tô và hẹn gặp nhau tại Bến xe Miền Đông để giao bằng lái,

hồ sơ và nhận số tiền còn lại. Đinh Văn L báo cho Huỳnh Quang T biết và dẫn đến gặp Đàm Văn H, Huỳnh Quang T nhận 02 hồ sơ, 02 giấy phép lái xe hạng C và hạng E của Trương Q và Huỳnh Quang Tú và Huỳnh Quang T giao 5.000.000 đồng còn lại cho Đàm Văn H.

+ Khoảng đầu tháng 02/2007, Huỳnh Quang T trực tiếp điện thoại cho Đàm Văn H, hỏi giá làm giấy phép lái xe hạng C và hạng E. Đàm Văn H ra giá: 01 giấy phép lái xe hạng C là 7.500.000 đồng, 01 giấy phép lái xe hạng E là 9.000.000 đồng. Sau đó Huỳnh Quang T liên hệ với những người cần làm giấy phép lái xe nhưng không học, không thi và Huỳnh Quang T đã nhận làm cho 03 người gồm: 01 (một) giấy phép lái xe hạng C cho Trương Công D, sinh năm 1985 ở thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận với giá 8.2000.000 đồng . 01 (một) giấy phép lái xe hạng C cho Nguyễn Quang H, sinh năm 1982, trú thôn 3, xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh với giá 8.000.000 đồng. 01 (một) giấy phép lái xe hạng E cho Nguyễn Hữu C, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú khu phố 6, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tạm trú thôn 2, xã Đức Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn 8, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, Bình Thuận) với giá 12.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền của Trương Công D, Nguyễn Quang H, Nguyễn Hữu C, Huỳnh Quang T giao lại cho Đàm Văn H 24.000.000 đồng cùng các giấy tờ: Ảnh, bản photo giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của Trương Công D, Nguyễn Quang H, Nguyễn Hữu C cho Đàm Văn H, còn lại 4.200.000 đồng Huỳnh Quang T giữ tiêu xài cá nhân. Khoảng 10 ngày sau Đàm Văn H điện thoại cho Huỳnh Quang T và hẹn đến bến xe Miền Đông để nhận hồ sơ và các giấy phép lái xe của Trương Công D, Nguyễn Quang H, Nguyễn Hữu C, sau đó Huỳnh Quang T mang về giao lại cho Trương Công D, Nguyễn Quang H, Nguyễn Hữu C.

Ngày 09/4/2007, tổ kiểm tra liên ngành tỉnh Bình Thuận (Thanh tra Sở giao thông vận tải – Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Bình Thuận) kiểm tra xe ô tô khách biển số 53L – 1675 do Nguyễn Hữu C, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú khu phố 6, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú tỉnh Đồng Nai, tạm trú thôn 2, xã Đức Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận điều khiển thì phát hiện Nguyễn Hữu C sử dụng giấy phép lái xe hạng E số AB 829918 do Sở giao thông công chánh thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/02/2007, không do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp nên đã lập biên bản tạm giữ.

Ngày 19/4/2007, Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận phát hiện Trương Q, sinh năm 1969 ở thôn Lạc Hóa 2, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận mang hồ sơ và giấy phép lái xe hạng C số AB 232792 do Sở giao thông công chánh thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/11/2006, không do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp nên đã lập biên bản tạm giữ.

Ngày 23/4/2007, Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận chuyển 02 hồ sơ vi phạm: Sử dụng giấy phép lái xe không do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đối với Nguyễn Hữu C và Trương Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

* Tại bản kết luận giám định số: 112 ngày 27/4/2007, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

1/ 06 (sáu) “chứng chỉ nghề” được đóng dấu tròn màu đỏ, có nội dung: “TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẢNH SÁT NHÂN DÂN – TRUNG TÂM DẠY NGHỀ VÀ ĐÀO TẠO LÁI XE” dưới mục “Hiệu trưởng” có chữ ký đứng tên Thượng tá: Bùi Khắc Châu như sau:

- Số hiệu: 001632395, cấp cho: Trương Q sinh ngày: 1969; ngày cấp: 10/11/2006.

- Số hiệu 001632395; cấp cho: Huỳnh Quang Tú, sinh ngày: 10/8/1981; Ngày cấp: 10/11/2006

- Số hiệu: 000973797, mang tên Nguyễn Hữu C, sinh ngày: 20/3/1976; ngày cấp 20/02/2003.

- Số hiệu: 000973799, mang tên Trương Công D, sinh ngày: 1985; ngày cấp: 02/02/2007.

- Số hiệu 000373395, mang tên Nguyễn Hữu C, sinh ngày: 20/3/1976; ngày cấp: 20/02/2003.

- Số hiệu 001632395; cấp cho Huỳnh Quang Tú, sinh ngày: 10/8/1981; ngày cấp: 20/02/2003.

Là 06 (sáu) “Chứng chỉ nghề” được làm giả bằng phương pháp in lưới.

2/03 (ba) “giấy phép lái xe” được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: “ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH- SỞ GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH” dưới mục “PHÓ GIÁM ĐỐC” có chữ ký đứng tên Đỗ Tiến Lực (hai giấy) và Trần Minh Dũng (một giấy):

- Số AB 232792, mang tên Trương Quốc, cấp ngày 01/02/2006.
- Số M 765999, mang tên Nguyễn Hữu C, cấp ngày 20/02/2003.
- Số M 766221, mang tên Huỳnh Quang Tú, cấp ngày 20/02/2003.

Là 03 (ba) “giấy phép lái xe” Được làm giả bằng phương pháp in lưới.

* Tại Bản kết luận số 157 ngày 29/5/2007, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

1/ “giấy phép lái xe” số AB 829686, mang tên Nguyễn Quang H, sinh năm 1982, cư trú Đồng Kho, Tánh Linh, Bình Thuận, TPHCM ngày 01/02/2007 được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: “ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – SỞ GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH”: Dưới mục “PHÓ GIÁM ĐỐC” có chữ ký đứng tên Trần Minh Dũng

Là “giấy phép lái xe” Được làm giả bằng phương pháp in phun màu điện tử, phôi màu và in lưới.

2/ “Chứng chỉ nghề” số hiệu 000973793, cấp cho Nguyễn Quang Hiệp, sinh năm 1982 ngày cấp 02/02/2007.

Là “giấy phép lái xe” được làm giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

* Tại Bản kết luận số 174 ngày 12/6/2007, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

1/ “Giấy phép lái xe” số AB 829918, mang tên Nguyễn Hữu C, sinh ngày 20/3/1976, nơi cư trú: Khu phố 6, thị trấn Tân Phú, Đồng Nai; ngày cấp 01/02/2007, được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: “ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – SỞ GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH”: Dưới mục “PHÓ GIÁM ĐỐC” có chữ ký đứng tên Trần Minh Dũng

Là “giấy phép lái xe” được làm giả bằng phương pháp in phun màu điện tử, phôi màu và in lưới.

* Tại Bản kết luận số 26 ngày 09/02/2009, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

“Giấy phép lái xe” số AB 232792, mang tên Huỳnh Quang Tú, sinh năm 1981, nơi cư trú: thị trấn Đức Tài, Đức Linh, Bình Thuận; TPHCM ngày cấp 10/11/2006

Được làm giả bằng phương pháp in lưới và phun màu điện tử.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đàm Văn H thành khẩn khai báo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về vật chứng thu giữ:

+ 01(một) bộ hồ sơ giấy phép lái xe ô tô của Trương Q, sinh năm 1969, trú thôn Lạc Hóa 2, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, gồm: 01 giấy phép lái xe hạng C, số AB 232792 do Sở giao thông công chánh thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/11/2006, 01 chứng chỉ nghề số 001632395, 01 đơn xin học, thi giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận sức khỏe, 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, 01 giấy di chuyển quản lý giấy phép lái xe.

+ 01 (một) bộ hồ sơ giấy phép lái xe ô tô của Huỳnh Quang Tú, ở khu phố 9, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, gồm: 01 giấy phép lái xe hạng C, số M 766221 cấp ngày 20/02/2003, 01 giấy phép lái xe hạng E số AB 232792 cấp ngày 10/11/2006; 02 chứng chỉ nghề cùng số 001632395, 02 đơn xin học, thi giấy phép lái xe, 02 giấy chứng nhận sức khỏe, 02 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, 01 giấy di chuyển quản lý giấy phép lái xe.

+ 01 (một) bộ hồ sơ giấy phép lái xe ô tô của Trương Công D, sinh năm 1985 trú ở thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, gồm: 01 chứng chỉ nghề số 000973799, 01 đơn xin học, thi giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận sức khỏe, 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe,

+ 01 (một) bộ hồ sơ giấy phép lái xe ô tô của Nguyễn Quang H, trú xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, gồm: 01 giấy phép lái xe hạng C số AB 829686 cấp ngày 01/02/2007; 01 chứng chỉ nghề mang tên Nguyễn Quang Hiệp số 000973793, 01 đơn xin học, thi giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận sức khỏe, 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, 01 giấy di chuyển quản lý giấy phép lái xe.

+ 01 (một) bộ hồ sơ giấy phép lái xe ô tô của Nguyễn Hữu C, trú thôn 2, xã Đức Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, gồm: 01 giấy phép lái xe hạng C số M765999 cấp ngày 20/02/2003; 01 giấy phép lái xe hạng E số AB 829918 01 chứng chỉ nghề số 000973797, 01 chứng chỉ nghề số 000573395; 02 đơn xin học, thi giấy phép lái xe, 02 giấy chứng nhận sức khỏe, 02 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, 01 giấy di chuyển quản lý giấy phép lái xe.

Vật chứng đã được xử lý tại Bản án số 52/2009/HSST ngày 31/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

Huỳnh Quang T và Đinh Văn L đã bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử tại Bản án số 52/2009/HSST ngày 31/7/2009, của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Riêng Đàm Văn H bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận ra Quyết định truy nã. Đến ngày 05/11/2021 Đàm Văn H bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại cáo trạng số 02/CT-VKS-HS, ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố bị cáo Đàm Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: “Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh rút truy tố đối với bị cáo Đàm Văn H tại cáo trạng số 02/CT-VKS-HS, ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh về việc truy tố bị cáo Đàm Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: “Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999 cùng các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đàm Văn H mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo đồng ý với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận; bị cáo trình bày lời nói sau cùng: bị cáo thừa nhận hành vi do mình thực hiện là trái pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội chữa bệnh kéo dài sự sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Lời khai của bị cáo tại phiên tòa tuy có những điểm khác với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nhưng Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Đinh Văn L là tài xế xe khách tuyến Nha Trang – Thành phố Hồ Chí Minh, do quen biết với Đàm Văn Hoà,

trú tại Thành phố Hồ Chí Minh và biết Hoà có đường dây làm được giấy phép lái xe ô tô cho những người không học, không thi, nên khi nghe Huỳnh Quang T là tài xế xe khách tuyến Đức Linh - thành phố Hồ Chí Minh nói có người cần giấy phép lái xe ô tô nhưng không phải học, không phải thi thì L nói với T là có người làm được. Từ cuối năm 2006 đến tháng 02 năm 2007 Đàm Văn H, Đinh Văn L, Huỳnh Quang T đã làm hồ sơ, giấy phép lái xe hạng C và hạng E giả cho: Huỳnh Quang Tú ở khu phố 9, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Trương Q ở thôn Lạc Hóa 2, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; Nguyễn Hữu C khu phố 6, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú tỉnh Đồng Nai; Trương Công D ở thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Nguyễn Quang H ở thôn 3, xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh mục đích để kiếm tiền hoa hồng.

Đối với Huỳnh Quang T và Đinh Văn L đã bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử tại bản án số 52/2009/HSST ngày 31/7/2009, của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Riêng Đàm Văn H bỏ đi khỏi địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận ra Quyết định truy nã và đến ngày 05/11/2021 thì Đàm Văn H bị bắt.

Lời khai của bị cáo Đàm Văn H tại phiên tòa chỉ thừa nhận có liên kết với Đinh Văn L nhận 01 lần làm hồ sơ bằng lái xe giả, ngoài ra không thừa nhận có quen biết hay nhận hồ sơ gì từ Huỳnh Quang T. Cáo trạng số 02 ngày 14/12/2021 của Viện kiểm sát và kết luận bị cáo phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” được quy định tại điểm b (phạm tội nhiều lần) khoản 2 Điều 267 BLHS 1999, tuy nhiên tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã rút truy tố bị cáo Đàm Văn H về tội: “Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999 và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999 và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo Đàm Văn H là có căn cứ, phù hợp với diễn biến tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

{2} Về hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có thể tự nhận biết được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện tội phạm. Điều đó thể hiện bị cáo

xem thường pháp luật, nghĩ cần phải xử phạt nghiêm nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm tương tự.

{3} Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người cao tuổi, bản thân đang mang nhiều bệnh, hành vi phạm tội của bị cáo đến nay đã không còn nguy hiểm cho xã hội nữa nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

{4} Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{5} Về vật chứng: đã được xử lý tại Bản án số 52/2009/HSST ngày 31/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, nên không xem xét trong bản án này.

{6} Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Đàm Văn H khai 01 lần nhận hồ sơ làm bằng lái xe giả từ Đinh Văn L và được hưởng tiền hoa hồng 900.000 đồng. Đây là tiền thu lợi bất chính cần buộc bị cáo nộp lại để sung quỹ nhà nước.

{7} Về án phí: Bị cáo Đàm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn H, phạm tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Đàm Văn H 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam: 05/11/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử buộc Đàm Văn H phải nộp số tiền 900.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử buộc bị cáo Đàm Văn Hphải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Báo cho bị cáo Đàm Văn Hcó quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/01/2022), để Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn